

Số: 274/CB-SZE-TCKT

Đồng Nai, ngày 07 tháng 04 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
 - Mã chứng khoán: SZE
 - Địa chỉ: số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.
 - Điện thoại liên hệ: 02513.951771 và Tổng đài hỗ trợ: 1900 3160
 - Email: info@sze.com.vn
- Nội dung thông tin công bố:
 - Báo cáo thường niên năm 2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 07/04/2026 tại đường dẫn: <https://sze.com.vn/>

Tài liệu đính kèm: Báo cáo thường niên năm 2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận: 2/

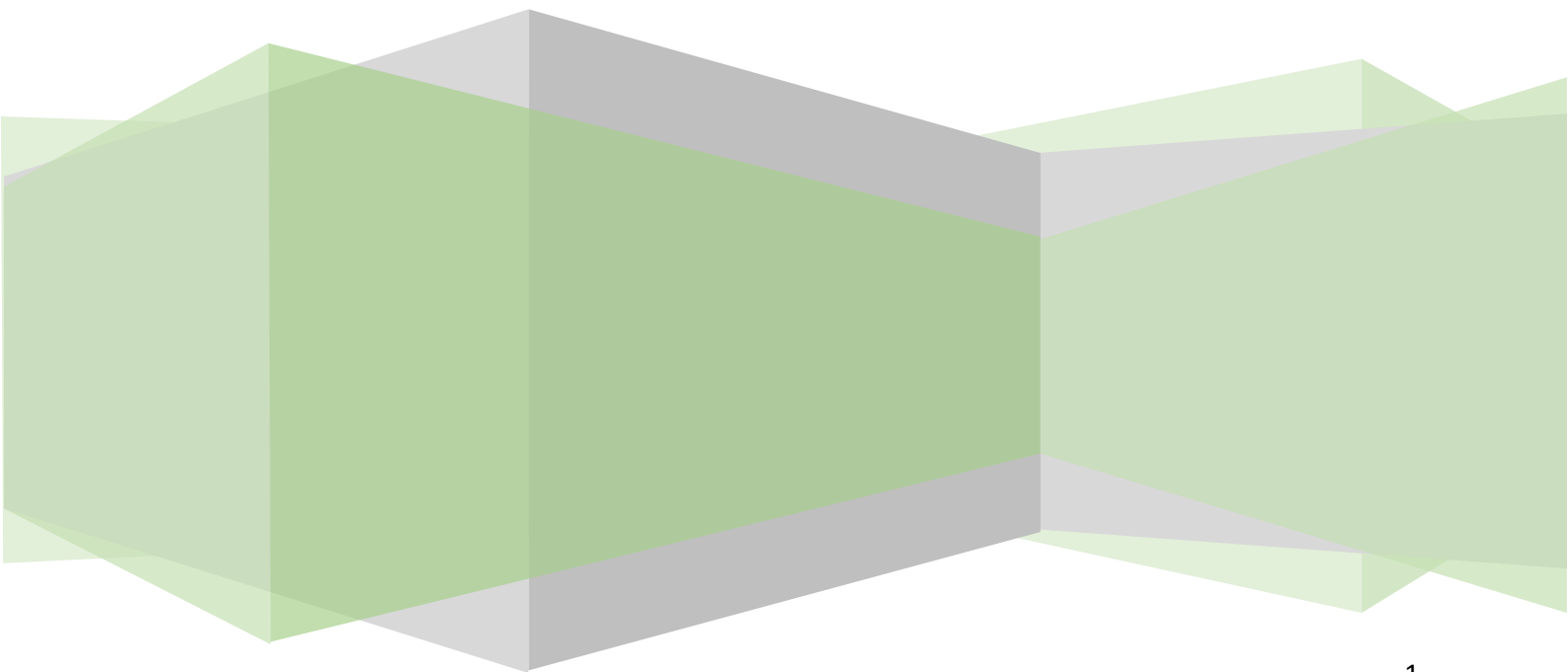
- Như trên;

- Lưu: VT, TCKT. 3/

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG
SONADEZI
TỈNH ĐỒNG NAI
Lê Xuân Sâm

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG SONADEZI**



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh.....	5
3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý	7
4. Định hướng phát triển	8
5. Các rủi ro.....	10
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025	15
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	15
2. Tổ chức và nhân sự	17
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.....	25
4. Tình hình tài chính	28
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	29
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	30
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	32
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	32
2. Tình hình tài chính	34
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	35
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	36
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	37
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.....	37
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG TY	38
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	38
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	41
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	42
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	43
1. Hội đồng quản trị	43
2. Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:	45
3. Ban kiểm soát.....	54
4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.....	59
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	66
1. Ý kiến kiểm toán độc lập:.....	67
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	67

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2024 - 2025	15
Bảng số 2: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2024 – 2025.....	16
Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 - 2025	16
Bảng số 4: Tình hình thực hiện so với kế hoạch:	16
Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành.....	17
Bảng số 6: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2025	23
Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính năm 2024 - 2025	28
Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 - 2025	28
Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông của Công ty	29
Bảng số 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên	30
Bảng số 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025	33
Bảng số 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2025	34
Bảng số 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2024 – 2025	34
Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty	43
Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.....	54
Bảng số 16: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan	60
Bảng số 17: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ	61
Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty	7

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600274914 do Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 07/08/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 15/09/2025.
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Trán Biên, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại: (0251) 3951771 Fax: (0251) 3952505
- Website: <http://www.sze.com.vn>
- Mã chứng khoán: SZE
- Sàn giao dịch: UpCom

• Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tiền thân là Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa được thành lập vào cuối năm 1994, theo Quyết định số 3262/QĐ-UBT ngày 26/12/1994 của UBND tỉnh Đồng Nai trên cơ sở sáp nhập 02 đơn vị là Xí nghiệp Chế biến gỗ gia dụng và Công ty Vệ sinh thành phố Biên Hòa.

Tháng 04/2008, chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 08/04/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Đến tháng 7/2010 đổi tên thành Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai theo Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 29/07/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Từ 31/12/2014 trở về trước, cơ quan chủ quản của Công ty là Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Từ 01/01/2015, Công ty là doanh nghiệp thành viên (công ty con) của tổ hợp Tổng công ty Phát triển khu công nghiệp.

Ngày 28/07/2015, UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định số: 2160/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành công ty cổ phần.

Ngày 11/09/2015, Tổ chức đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM. Giá đấu thành công bình quân là 10.138 đồng/cổ phần.

Ngày 08/10/2015, Công ty đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi.

Ngày 16/10/2015, công ty được Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, số 3600274914 đăng ký thay đổi lần thứ 8 chuyển đổi Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành công ty cổ phần Môi trường Sonadezi với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Tuy nhiên, ngày 28/10/2015, UBND tỉnh Đồng Nai đã có công văn số 8835/UBND-KT chấp thuận cho công ty được tiếp tục hoạt động với pháp nhân là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai đến hết ngày 31/10/2015.

Tháng 01/2016, Công ty được UBCK chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 304/UBCK-GSDC ngày 18/01/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tháng 11/2016, Công ty chính thức được cấp phép đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tháng 04/2017, Công ty ra mắt dịch vụ mới: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Ngày 15/09/2025, Công ty thay đổi giấy đăng ký doanh nghiệp lần thứ 14.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

▪ Ngành nghề kinh doanh

- ✓ Thu gom rác thải sinh hoạt. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn (rác thải sinh hoạt, công nghiệp, y tế);
 - ✓ Quét dọn đường bộ, vỉa hè, dịch vụ lau dọn vệ sinh;
 - ✓ Xử lý nước thải;
 - ✓ Bán buôn và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ;
 - ✓ Duy tu, sửa chữa các hệ thống công trình thoát nước, vỉa hè, cầu đường;
 - ✓ Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng. San lấp mặt bằng;
 - ✓ Quản lý, chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố. Trồng, cắt tỉa, tạo hình, bán buôn cây xanh, hoa kiểng các loại;
- ✓ Xây dựng, quản lý các dịch vụ và duy tu bảo dưỡng phục vụ khu dân cư;
- ✓ Xây dựng, quản lý kinh doanh du lịch, khách sạn, khu vui chơi giải trí, dịch vụ ăn uống, chợ đêm;
- ✓ Quản lý, vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông;
- ✓ Sản xuất, lắp đặt, bán buôn các thiết bị môi trường;
- ✓ Khảo sát thiết kế và thi công các công trình điện chiếu sáng, điện trang trí, điện trung thế và trạm biến áp đến 35KV;
- ✓ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

▪ **Địa bàn kinh doanh:**

Công ty thực hiện những công trình, dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, chủ yếu là:

+ Các phường/ xã: Trảng Biên, Tam Phước, Phước Tân, Tam Hiệp, Long Hưng, Long Bình, Biên Hòa, Trảng Dài, Hồ Nai, Tân Triều, Trị An, Tân An, Phú Lý, Long Thành, Phước Thái, An Phước, và Long Phước.

+ Các khu công nghiệp: Biên Hòa 1, Biên Hòa 2, Loteco, Long Thành và Amata.

▪ **Một số dịch vụ của công ty:**



Thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt



Xử lý chất thải



Quét, rửa đường



Thi công, duy tu sửa chữa hệ thống điện, chiếu sáng



Duy tu đường, mương cống thoát nước



Dọn vệ sinh công nghiệp



Chăm sóc công viên-cây xanh



Kinh doanh thùng rác, nhà vệ sinh

3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý

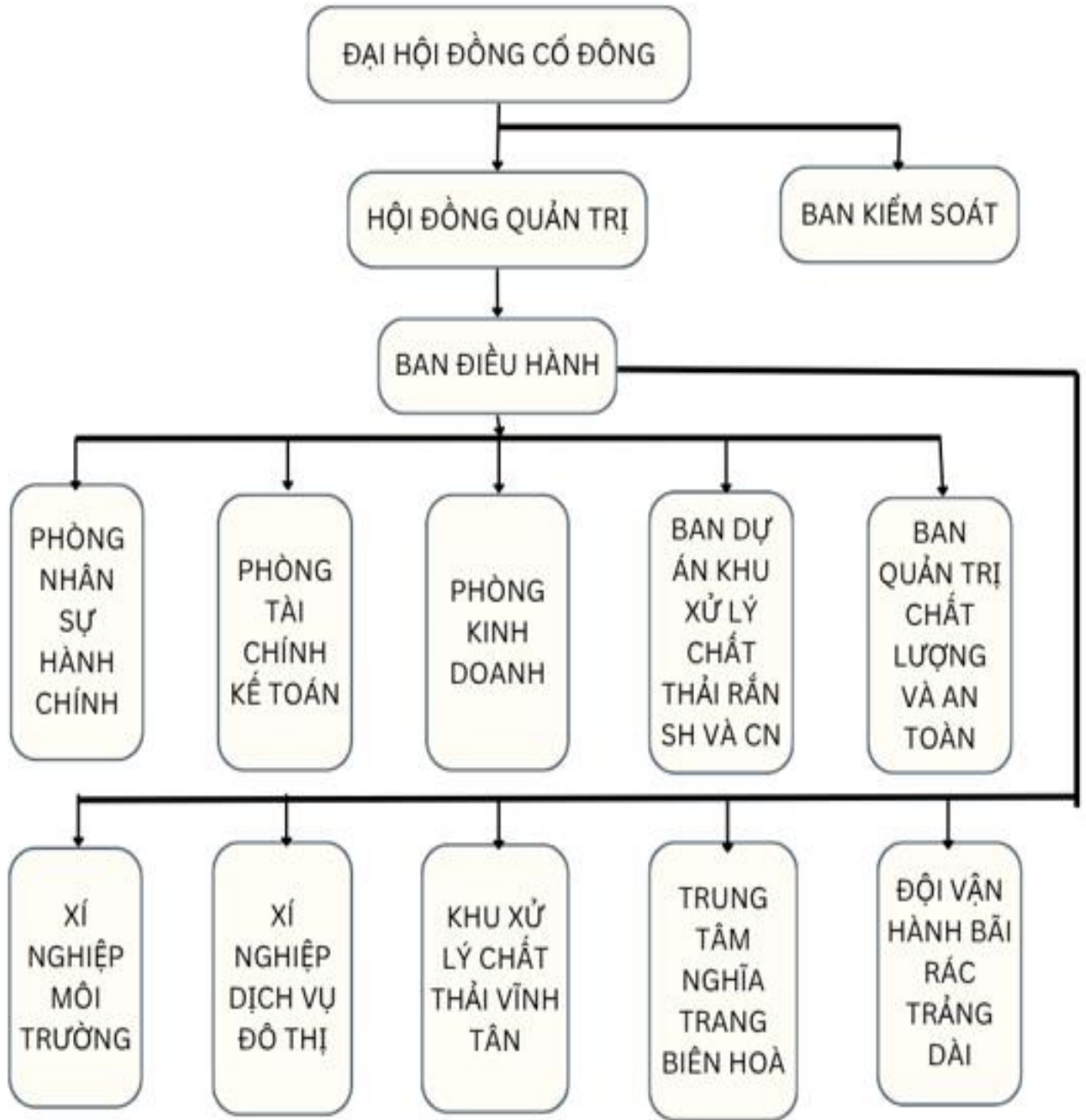
3.1. Mô hình quản trị

Cơ cấu tổ chức, quản lý của công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc
- Các phòng/ban và bộ phận sản xuất kinh doanh của Công ty

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

3.3. Các công ty con và công ty liên kết

Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Tăng cường năng lực quản trị và nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong hoạt động cung cấp các dịch vụ môi trường.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động trong các lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải, chăm sóc cây xanh, duy tu chiếu sáng và các dịch vụ môi trường đô thị; đồng thời tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của Công ty.

Nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo tiến độ thực hiện các hợp đồng dịch vụ môi trường với chính quyền địa phương, khu công nghiệp và khách hàng, góp phần cải thiện chất lượng môi trường và cảnh quan đô thị trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Từng bước ứng dụng công nghệ và cải tiến quy trình vận hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ môi trường.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tập trung phát triển các lĩnh vực hoạt động cốt lõi của Công ty trong lĩnh vực môi trường và dịch vụ công ích, đặc biệt là thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng về quản lý chất thải và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân thông qua việc nghiên cứu áp dụng các giải pháp công nghệ và cải tiến quy trình vận hành, góp phần nâng cao năng lực xử lý, giảm chi phí và đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Nghiên cứu, phát triển các dịch vụ gia tăng nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị cho doanh nghiệp.

Mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ môi trường và dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các địa phương lân cận, đồng thời tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới để nâng cao sản lượng dịch vụ và hiệu quả kinh doanh.

Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp thông qua việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tăng cường cơ giới hóa và từng bước ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý, vận hành dịch vụ môi trường.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, thông qua các chương trình đào tạo chuyên môn, đào tạo nội bộ và chính sách thu hút, giữ chân lao động có tay nghề.

Tăng cường hoạt động truyền thông và xây dựng thương hiệu, đồng thời cải thiện công tác chăm sóc khách hàng nhằm nâng cao uy tín của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ môi trường.

Đảm bảo cân đối nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh, duy trì cơ cấu vốn hợp lý và ổn định nhằm hỗ trợ cho các kế hoạch phát triển của Công ty trong trung và dài hạn.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)

Hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng môi trường sống của cộng đồng. Đáp ứng các nhu cầu của khách hàng về cung cấp các dịch vụ môi trường là yếu tố quyết định sự tồn tại và phát triển của Công ty. Toàn thể Công ty luôn phấn đấu giữ vững vị thế là đơn vị chủ lực trong việc cung cấp các dịch vụ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với phương châm: "Vì một đô thị sáng xanh sạch đẹp".

Tăng cường năng lực thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải phù hợp với tốc độ phát triển đô thị và công nghiệp của địa phương; đồng thời từng bước cải tiến quy trình vận hành và ứng dụng các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phối hợp với chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh đô thị và sử dụng hợp lý tài nguyên.

Chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công nhân viên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong lĩnh vực dịch vụ môi trường và dịch vụ công ích.

Cam kết cung cấp nguồn lực thích hợp, thường xuyên duy trì và cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản lý tích hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015 trong toàn Công ty.

5. Các rủi ro

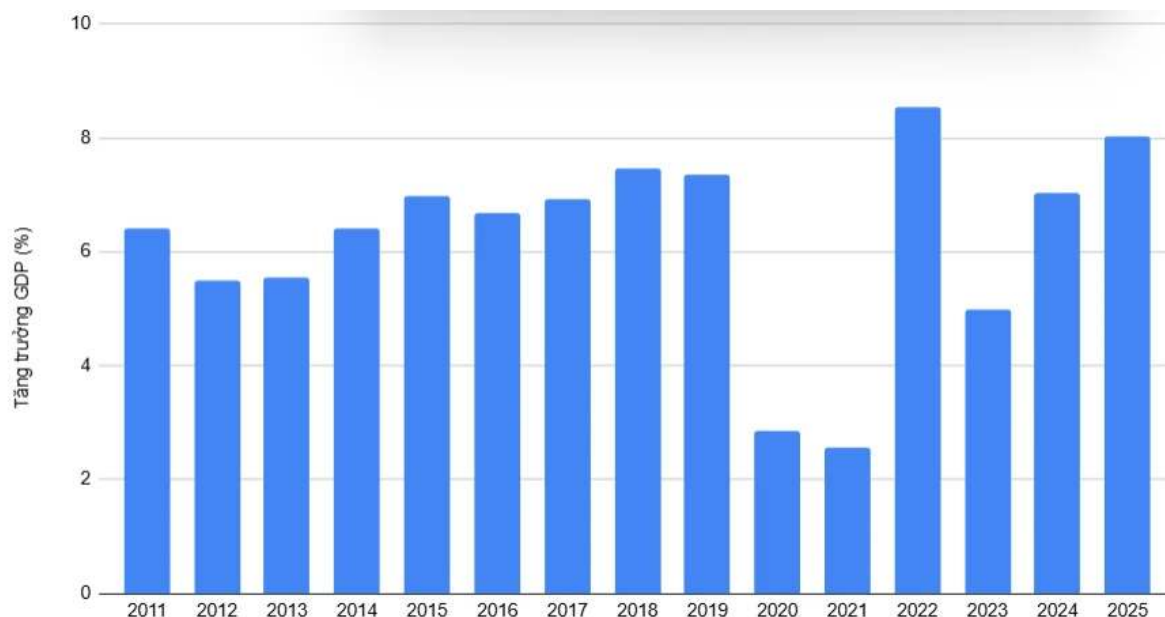
• Rủi ro về kinh tế

Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công ích và dịch vụ môi trường đô thị. Hoạt động của doanh nghiệp phụ thuộc đáng kể vào các yếu tố kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng kinh tế, quy mô đầu tư công, quá trình đô thị hóa cũng như sự phát triển của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Năm 2025, bối cảnh kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro và bất định. Xung đột địa chính trị tại nhiều khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn gia tăng, trong khi các rào cản thương mại và biến động chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn tạo ra những thách thức đối với tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, nền kinh tế thế giới có xu hướng phục hồi dần khi lạm phát tại nhiều quốc gia được kiểm soát tốt hơn, thương mại quốc tế có dấu hiệu cải thiện và các điều kiện tài chính toàn cầu từng bước được nói lỏng.

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Việt Nam năm 2025 ước tính tăng 8,02% so với năm trước, là mức tăng trưởng cao trong giai đoạn 2011–2025 và chỉ thấp hơn tốc độ tăng kỷ lục của năm 2022 (8,54%). Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông,

lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,78%, đóng góp 5,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,95%, đóng góp 43,62%; khu vực dịch vụ tăng 8,62%, đóng góp 51,08%.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2011-2025



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, mặc dù chịu tác động bất lợi từ bão, mưa lũ, nhưng nhờ triển khai kịp thời các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai nên sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn duy trì ở mức ổn định. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2025 ước tăng 3,48% so với năm trước, đóng góp 3,59% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 5,70% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,38%; ngành thủy sản tăng 4,41%, đóng góp 1,33%.

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp đạt mức tăng cao nhất kể từ năm 2019 đến nay. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp năm 2025 ước tăng 8,80% so với năm trước, đóng góp 35,15% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,97%, là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2019-2025, tiếp tục là động lực tăng trưởng kinh tế, đóng góp 31,49%. Ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,82%, đóng góp 0,60%. Ngành sản xuất và phân phối điện tăng 6,39%, đóng góp 2,94%. Ngành khai khoáng tăng 0,42%, đóng góp 0,13%. Ngành xây dựng tăng 9,62%, đóng góp 8,47%, cao nhất kể từ năm 2017, tạo thêm nhiều năng lực mới tăng cho nền kinh tế.

Các hoạt động thương mại, du lịch tăng cao, khách quốc tế đến Việt Nam năm 2025 cao nhất từ trước đến nay, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu

vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2025 ước tăng 8,62%, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 10,66% của năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Một số ngành dịch vụ thị trường có tỷ trọng lớn, đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế như: Bán buôn và bán lẻ tăng 8,52% so với năm trước, đóng góp 10,62%; ngành vận tải, kho bãi tăng 10,99%, đóng góp 8,69%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 7,82%, đóng góp 5,72%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 10,02%, đóng góp 3,34%. Khách quốc tế đến Việt Nam năm 2025 đạt gần 21,2 triệu lượt khách, tăng 20,4% so với năm trước và là số lượng khách đến nước ta đạt mức cao nhất từ trước đến nay.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2025, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,64%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,65%; khu vực dịch vụ chiếm 42,75%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 7,96% (Cơ cấu tương ứng của năm 2024 là 12,03%; 37,52%; 42,35%; 8,10%).

Về sử dụng GDP năm 2025, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,95% so với năm 2024; tích lũy tài sản tăng 8,68%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 16,27%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 17,12%.

Bên cạnh đó, Chính phủ tiếp tục thúc đẩy các động lực tăng trưởng truyền thống như đầu tư, tiêu dùng và xuất khẩu, đồng thời đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công nhằm phát triển hạ tầng kinh tế – xã hội. Trong năm 2025, nguồn vốn đầu tư công tiếp tục được ưu tiên cho các dự án hạ tầng trọng điểm như hệ thống cao tốc, sân bay Long Thành, cảng biển và các công trình giao thông quan trọng khác, qua đó tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế tại nhiều địa phương.

Đối với tỉnh Đồng Nai, việc triển khai các dự án hạ tầng quy mô lớn và sự phát triển mạnh của các khu công nghiệp đã góp phần thúc đẩy quá trình đô thị hóa, làm gia tăng nhu cầu đối với các dịch vụ môi trường đô thị và dịch vụ công ích. Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với SZE trong việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng hiệu quả hoạt động trong bối cảnh nền kinh tế tiếp tục có nhiều biến động.

- **Rủi ro lãi suất**

Lãi suất là một trong những yếu tố kinh tế vĩ mô có ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp và khả năng mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Sự biến động của mặt bằng lãi suất trên thị trường tài chính có thể làm thay đổi chi phí vốn vay, từ đó tác động đến hiệu quả đầu tư, khả năng sinh lời và dòng tiền của doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp có sử dụng đòn bẩy tài chính, rủi ro lãi suất phát sinh khi chi phí lãi vay tăng lên trong khi doanh thu và lợi nhuận không tăng tương ứng. Mức độ tác động của rủi ro lãi suất cũng phụ thuộc vào cơ cấu nguồn vốn, quy mô nợ vay và khả năng quản trị tài chính của từng doanh nghiệp.

Năm 2025, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt nhằm hỗ trợ phục hồi kinh tế và kiểm soát lạm phát. Theo số liệu công bố trong báo cáo tình hình kinh tế – xã hội của Tổng cục Thống kê, mặt bằng lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam của các ngân hàng thương mại đối với các khoản vay mới và dư nợ hiện hữu phổ biến trong khoảng 6,6% – 8,9%/năm. Đối với các lĩnh vực ưu tiên theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân khoảng 3,9%/năm, thấp hơn mức trần 4,0%/năm do Ngân hàng Nhà nước quy định.

Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất huy động tại các ngân hàng thương mại trong năm 2025 cũng duy trì ở mức tương đối ổn định. Theo thống kê, lãi suất tiền gửi phổ biến dao động khoảng 3,5% – 4,3%/năm đối với kỳ hạn dưới 6 tháng; 4,6% – 5,6%/năm đối với kỳ hạn từ 6 đến 12 tháng; và khoảng 4,9% – 6,2%/năm đối với kỳ hạn trên 12 tháng. Diễn biến này phản ánh xu hướng điều hành chính sách tiền tệ thận trọng của Ngân hàng Nhà nước nhằm ổn định thị trường tài chính và hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ môi trường và dịch vụ công ích, biên lợi nhuận của SZE không cao do đặc thù ngành nghề và nhiều dịch vụ chịu sự quản lý về đơn giá của địa phương. Vì vậy, việc kiểm soát tốt chi phí lãi vay có ý nghĩa quan trọng đối với hiệu quả hoạt động của Công ty. Trong thời gian qua, Công ty duy trì cơ cấu nguồn vốn hợp lý, quản lý chặt chẽ công nợ phải thu và sử dụng vốn hiệu quả nhằm hạn chế phụ thuộc vào nguồn vốn vay, từ đó giảm thiểu tác động bất lợi của biến động lãi suất đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- **Rủi ro lạm phát**

Lạm phát là một trong những yếu tố kinh tế vĩ mô quan trọng, có mối quan hệ mật thiết với sự ổn định và phát triển của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển thường đi đôi với lạm phát. Tuy nhiên, lạm phát cao lại là nguy cơ gây bất ổn đối với sự phát triển kinh tế – xã hội, đồng thời có thể tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như diễn biến của thị trường tài chính.

Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2025 tăng 3,31% so với năm trước, đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát do Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản năm 2025 tăng 3,21%, cho thấy mặt bằng giá trong nền kinh tế nhìn chung được kiểm soát ổn định nhờ các chính sách điều hành giá và chính sách tiền tệ linh hoạt của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

Bên cạnh đó, biến động tỷ giá USD/VND trong năm 2025 cũng tạo ra áp lực nhất định đối với mặt bằng giá trong nước. Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá USD bình quân năm 2025 tăng khoảng 3,94% so với năm trước. Việc đồng USD tăng giá có thể làm gia tăng chi phí nhập khẩu và gián tiếp góp phần làm tăng chi phí sản xuất của doanh nghiệp.

Trong năm 2025, tỷ giá USD/VND tại các ngân hàng thương mại phổ biến dao động quanh mức 25.500 – 26.400 đồng/USD trong các giai đoạn của năm, cho thấy áp lực tỷ giá vẫn tồn tại nhưng nhìn chung được kiểm soát trong biên độ cho phép nhờ các biện pháp điều hành thị trường ngoại hối của Ngân hàng Nhà nước.

Với đặc thù kinh doanh của Công ty là cung cấp các dịch vụ công ích và dịch vụ môi trường đô thị, đơn giá dịch vụ thường được quản lý tương đối chặt chẽ bởi cơ quan quản lý nhà nước. Trong khi đó, lạm phát và biến động tỷ giá có thể làm gia tăng các chi phí đầu vào như chi phí nhiên liệu, vật tư, thiết bị và chi phí vận hành xử lý chất thải. Điều này có thể làm giảm tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu nếu chi phí tăng nhanh hơn tốc độ điều chỉnh đơn giá dịch vụ. Do đó, Công ty cần tiếp tục tăng cường quản trị chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực nhằm hạn chế tác động bất lợi từ biến động lạm phát và tỷ giá đối với kết quả kinh doanh.

- **Rủi ro cạnh tranh**

Trong những năm gần đây, Nhà nước khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ công ích và từng bước mở rộng hình thức đấu thầu công khai thay cho cơ chế đặt hàng hoặc giao kế hoạch như trước đây. Điều này tạo điều kiện cho nhiều doanh nghiệp tham gia cung cấp các dịch vụ môi trường và công ích đô thị, làm cho mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng gia tăng. Đối với SZE, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, việc ngày càng có nhiều đơn vị tham gia đấu thầu các gói thầu dịch vụ công ích có thể làm gia tăng áp lực cạnh tranh và ảnh hưởng đến khả năng trúng thầu cũng như hiệu quả hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, với kinh nghiệm hoạt động lâu năm và hiểu biết về đặc thù địa phương, Công ty vẫn có những lợi thế nhất định trong việc duy trì và mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ.

- **Rủi ro về pháp lý**

Là công ty cổ phần đăng ký giao dịch trên Hệ thống giao dịch UPCoM, SZE chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định pháp luật có liên quan như Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Đấu thầu năm 2023, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Lao động năm 2019, Luật Thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành... Những thay đổi trong hệ thống pháp luật và chính sách quản lý của Nhà nước có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quá trình triển khai các dự án môi trường cũng như việc cung cấp các dịch vụ công ích của Công ty.

- **Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết**

Cổ phiếu SZE của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đang đăng ký giao dịch trên hệ thống UPCoM. Giá cổ phiếu trên thị trường có thể biến động do nhiều yếu tố như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, diễn biến chung của thị

trường chứng khoán, tâm lý nhà đầu tư, cũng như mức độ thanh khoản và cung – cầu đối với cổ phiếu SZE trên thị trường. Đối với các doanh nghiệp có quy mô vốn trung bình và khối lượng giao dịch không lớn trên UPCoM, biến động giá cổ phiếu đôi khi có thể chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố thị trường bên ngoài, không hoàn toàn phản ánh đầy đủ giá trị nội tại của doanh nghiệp.

Những biến động này có thể tác động nhất định đến hình ảnh, uy tín và giá trị thị trường của Công ty, đồng thời ảnh hưởng đến tâm lý của cổ đông và nhà đầu tư. Để hạn chế các rủi ro liên quan, Công ty luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời và minh bạch, qua đó giúp nhà đầu tư có cơ sở đánh giá khách quan về tình hình hoạt động và triển vọng phát triển của Công ty.

- **Rủi ro môi trường**

Hoạt động của Công ty gắn liền với việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chăm sóc mảng xanh và cung cấp dịch vụ môi trường đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các khu công nghiệp. Do đặc thù ngành, hoạt động của Công ty chịu tác động trực tiếp từ điều kiện thời tiết, tình trạng ngập úng đô thị hoặc các hiện tượng thời tiết cực đoan, có thể ảnh hưởng đến công tác thu gom và vận chuyển rác thải. Bên cạnh đó, trong quá trình vận hành hệ thống xử lý chất thải, nguy cơ phát sinh mùi hoặc các tác động môi trường cục bộ có thể xảy ra nếu không được kiểm soát chặt chẽ. Công ty luôn thực hiện các biện pháp quản lý môi trường, đầu tư phương tiện và trang thiết bị phù hợp nhằm giảm thiểu các tác động này.

- **Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro nêu trên, hoạt động của Công ty còn có thể chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc sự cố kỹ thuật. Những yếu tố này có thể gây gián đoạn hoạt động cung cấp dịch vụ môi trường. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo về an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn và thực hiện các chương trình bảo hiểm cần thiết đối với người lao động và tài sản của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2024 - 2025

DVT: Triệu đồng

TT	Doanh thu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/ giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	396.436	423.988	6,95%

2	Doanh thu hoạt động tài chính	4.918	5.576	13,38%
3	Thu nhập khác	4.445	2.542	-42,81%
Tổng Doanh thu		405.799	432.106	6,48%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

Bảng số 2: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2024 – 2025

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2024		Năm 2025		% tăng/ giảm
		Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	
1	Giá vốn hàng bán	333.799	84,20%	377.964	89,14%	13,23%
2	Chi phí bán hàng	-	/	-	/	/
3	Chi phí quản lý DN	29.358	7,41%	34.177	8,06%	16,41%
4	Chi phí khác	708	0,18%	1.380	0,33%	94,92%
	Tổng chi phí	363.865	91,78%	413.521	97,53%	13,65%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 - 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/ giảm
1. Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	617.542	535.951	-13,21%
2. Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	361.502	347.314	-3,92%
3. Tổng doanh thu	Tr. Đồng	405.799	432.106	6,48%
4. Tổng chi phí	Tr. Đồng	363.865	413.521	13,65%
5. Lợi nhuận gộp	Tr. Đồng	62.637	46.024	-26,52%
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	39.672	16.944	-57,29%
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	30.572	14.395	-52,91%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Bảng số 4: Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2025 (Điều chỉnh)	TH năm 2025	% TH so với KH
----	----------	--------	--------------------------------	----------------	-------------------

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	408.120	432.106	105,88%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.983	16.944	106,02%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.307	14.395	116,97%
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	11.325	21.638	191,06%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	3,76%	4,40%	117,02%
6	Lao động bình quân	Người	500	500	100%
7	Thu nhập bình quân	Đồng/người	11.849.090	12.493.537	105,44%

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Quách Ngọc Bửu	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 01/05/2025
2	Ông Lê Xuân Sâm	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 01/05/2025
3	Ông Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 01/05/2025
4	Bà Trần Võ Hoài Hương	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm từ ngày 01/05/2025
5	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm từ ngày 01/05/2025 Miễn nhiệm từ ngày 01/11/2025
6	Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	Kế toán trưởng	Tái bổ nhiệm từ ngày 01/05/2025

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Năm 2025, Công ty có sự thay đổi nhân sự trong ban điều hành.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nội dung thay đổi	Thời điểm
1	Quách Ngọc Bửu	Tổng giám đốc	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc	01/5/2025
2	Lê Xuân Sâm	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc	01/5/2025
3	Trần Võ Hoài Hương	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc (nhiệm kỳ III HĐQT)	01/5/2025
4	Phí Thị Lệ Thủy	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc; sau đó miễn nhiệm	01/5/2025; 01/11/2025
5	Nguyễn Ngọc Đại	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc	01/5/2025

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 6: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2025

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
1	Tổng số lao động	440	
-	Trong đó Nữ	95	21,59
2.	Phân theo trình độ chuyên môn, kỹ thuật		
2.1	Đại học trở lên, trong đó:	95	21,59
-	Thạc sĩ	19	4,32
-	Cử nhân/Kỹ sư	76	17,27
2.2	Cao đẳng/Cao đẳng nghề	13	2,96
2.3	Trung cấp/Trung cấp nghề	21	4,77
2.4	Sơ cấp, sơ cấp nghề (được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề như lái xe....)	62	14,09
2.5	Lao động phổ thông	249	56,59
3	Phân theo Hợp đồng lao động (HĐLĐ)		

3.1	Số người ký HĐLĐ không xác định thời hạn	394	89,55
-	Trong đó Nữ	89	20,23
3.2	Số người ký HĐLĐ xác định thời hạn	46	10,45
-	Trong đó Nữ	6	1,36
3.3	Số người ký Hợp đồng thử việc		

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

• Về chế độ làm việc

- Thời gian làm việc:

+ Bộ phận gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, bộ phận sản xuất trực tiếp làm việc theo giờ hành chính hoặc làm việc theo ca (tùy theo tính chất công việc của từng bộ phận).

+ Khi có yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cấp bách hoặc cần thiết trong sản xuất kinh doanh, phục vụ lễ tết, công ty sẽ thực hiện thỏa thuận làm thêm giờ giữa Người sử dụng lao động và người lao động và đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước, đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

- Nghỉ ốm:

+ Làm việc trong điều kiện bình thường thì được hưởng 30 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH dưới 15 năm); 40 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 15 năm đến dưới 30 năm); 60 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 30 năm trở lên). Tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

+ Làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ Lao động – Thương binh và xã hội ban hành hoặc làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì được hưởng 40 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH dưới 15 năm); 50 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 15 năm đến dưới 30 năm); 70 ngày/năm (nếu CB.CNLD đã đóng BHXH từ đủ 30 năm trở lên). Tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

+ Trường hợp mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ Y tế ban hành.

- Nghỉ thai sản: CB.CNLD nữ sinh con được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản trước và sau khi sinh con là 06 tháng. Ngoài ra CB.CNLD nữ sinh con thì được trợ cấp một lần cho mỗi con bằng 02 lần mức lương cơ sở tại tháng CB.CNLD nữ sinh con.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết: CB.CNLD được nghỉ 12 ngày phép/năm (đối với điều kiện bình thường), 14 ngày phép/năm (đối với điều kiện nặng nhọc, độc

hại), 16 ngày phép/năm (đối với điều kiện đặc biệt nặng nhọc, độc hại), cứ đủ 05 năm làm việc được tăng thêm 01 ngày phép. CB.CNLD được nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động thì được hưởng nguyên lương.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với người lao động, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, và luôn luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc an toàn lao động.

- **Về tuyển dụng, đào tạo**

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Nhân sự được tuyển dụng không chỉ có năng lực phù hợp mà còn được định hướng phát triển nghề nghiệp và gắn bó lâu dài cùng Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe gồm các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hệ thống quản lý chất lượng. Các chương trình đào tạo chú trọng vào nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật và nhận thức của CB.CNV về quản lý kinh doanh, an toàn lao động và an toàn vệ sinh,... từ đó nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm đầu ra. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh những quy trình công nghệ mới đều được cử đi đào tạo chuyên sâu trực tiếp tại các đơn vị.

- **Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ**

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Cán bộ nhân viên thuộc khối văn phòng được hưởng lương khoán, công nhân sản xuất trực tiếp được hưởng lương theo sản phẩm. Hàng năm, nhằm khuyến khích động viên CB.CNLD gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể có những thành tích nổi bật. Mức khen thưởng sẽ phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.

3 . Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

DỰ ÁN KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ CÔNG NGHIỆP

Mục tiêu đầu tư xây dựng: • Góp phần giảm thiểu tỉ lệ chôn lấp chất thải theo định hướng phát triển của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Giải quyết được vấn đề rác sinh hoạt tại các địa phương trong Tỉnh và góp phần xử lý chất thải công nghiệp cho các khu công nghiệp trên địa bàn.

Nội dung và quy mô đầu tư:

- Tổng công suất chôn lấp chất thải là 1.222.825 tấn.
- Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày).
- Hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày đêm.
- Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày
- Các công trình hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ phục vụ vận hành dự án.

Địa điểm xây dựng: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích sử dụng đất: 21,7ha.

Tổng mức đầu tư: 474.197.000.000 đồng.

Tiến độ thi công:

Dự án chia làm nhiều giai đoạn xây dựng:

- Giai đoạn 01 (từ 2015 đến năm 2016) đầu tư các hạng mục như sau: Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH5; Hồ chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2; Hệ thống xử lý nước thải công suất 100m³/ngày.đêm; hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ tạm phục vụ vận hành dự án.
- Giai đoạn 02 (từ năm 2017 đến năm 2018) xây dựng các hạng mục: Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH3; Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH4.
- Giai đoạn 03 (từ năm 2018 đến 2022): Thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể 1/500 để xây dựng nhà máy xử lý tái chế chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày. Trong giai đoạn 03 này đã triển khai xây dựng nhà máy xử lý tái chế chất thải làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày; nâng công suất trạm xử lý nước thải lên 180m³/ngày đêm và tích hợp hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100 m³/ngày, các công trình phụ hạ tầng và phụ trợ.

* Tiến độ chi tiết triển khai các hạng mục giai đoạn 3 (điều chỉnh dự án):

- *Khu Phụ trợ - Điều hành:* Ngày 04/6/2020 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 39/GPXD và khởi công xây dựng ngày 12/6/2020. Ngày 15/9/2020 hoàn thành thi công xây dựng và nghiệm thu, bàn giao công trình.

- *Khu nhà máy xử lý chất thải làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày):*

+ Tháng 10/2021 công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trường để xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

+ Ngày 20/12/2021 Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT ngày 20/12/2021.

+ Ngày 8/8/2022: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam về Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng).

- *Cải tạo nâng công suất hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày.đêm - Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày*

+ Tháng 10/2021 công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trường để xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

+ Ngày 20/12/2021 Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT ngày 20/12/2021.

+ Ngày 8/8/2022: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam về Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng).

- *Hạ tầng dùng chung toàn dự án:*

+ Ngày 10/5/2021 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 21/GPXD, tháng 12/2021 hoàn thành thi công xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng...

+ Ngày 8/8/2022: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam về Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng).

- *Ô chôn lấp:*

+ Đã hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng các ô chôn lấp ở giai đoạn 01 và giai đoạn 02; giai đoạn 03 của dự án bao gồm: các ô chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH3, HSH4, HSH5; ô chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2, ô chôn lấp hợp vệ sinh H1,H2

+ Ngày 02/10/2023: dự án được cấp phép môi trường (văn bản số 364/GPMT-BTNMT của bộ tài nguyên môi trường về việc cấp phép môi trường dự án)

+ Ngày 27/3/2024: nghiệm thu hoàn thành phần thi công đáy ô chôn lấp hợp vệ sinh H3. Đang hoàn tất thủ tục cấp giấy phép môi trường.

+ Ngày 13/8/2024: Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép môi trường số 305/GPMT-BTNMT cập nhật ô chôn H3 vào toàn dự án.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính năm 2024 - 2025

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr.đồng	617.542	535.951	-13,21%
Doanh thu thuần	Tr.đồng	396.436	423.988	6,95%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	35.935	15.782	-56,08%
Lợi nhuận khác	Tr.đồng	3.737	1.162	-68,91%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	39.672	16.944	-57,29%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	30.572	14.395	-52,91%
Tỷ lệ cổ tức	%/MG	8%	4% (Theo tài liệu CBTT ngày 30/03/2026)	-50,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 - 2025

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,25	1,18
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1	1
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	41,46%	35,20%

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	70,83%	54,31%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	10,16	8,62
Vòng quay tổng tài sản: <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	0,64	0,74
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	7,71%	3,39%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,46%	4,14%
Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	4,92%	2,50%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	9,06%	3,72%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đã phát hành: 30.000.000 cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 30.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	760	29.990.000	99,97%
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0
2	Cá nhân	758	10.627.154	35,42%
3	Tổ chức	2	19.362.846	64,54%
II	Cổ đông nước ngoài	3	10.000	0,03%
1	Cá nhân	3	10.000	0,03%
2	Tổ chức	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng Cộng		763	30.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC chốt ngày 24/09/2025)

Bảng số 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp	3600335363	Biên Hòa, Đồng Nai	19.212.846	64,04%
2	Nguyễn Duy Hung	██████████	Hà Nội	1.728.400	5,76%
Tổng				20.941.246	69,80%

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC chốt ngày 24/09/2025)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ thời điểm cổ phần hóa chuyển đổi theo mô hình Công ty cổ phần (01/11/2015) đến nay, Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**6.1. Tác động lên môi trường****a. Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp**

Theo Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/08/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật), Công ty CP Môi trường Sonadezi (SZE) không có công trình, dự án nào thuộc Danh mục các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành tài nguyên và môi trường quy định tại Phụ lục V. Vì vậy, Công ty không xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính, báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cho năm 2025.

b. Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

Công ty cam kết sẽ xây dựng và triển khai áp dụng các sáng kiến, biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong quá trình xây dựng Báo cáo kiểm kê khí nhà kính, báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính ngay khi Công ty có công trình, dự án thuộc Danh mục các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc ngành tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Với hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty như thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường, nguồn nguyên vật liệu chính là chất thải được thu gom, xử lý tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân (Khu XLCT Vĩnh Tân) với phương pháp tái chế làm mùn compost, chôn lấp hợp vệ sinh.

a) Tổng lượng chất thải được xử lý trong năm 2025 tại Khu XLCT Vĩnh Tân: 171.360,96 tấn.

b) Tỷ lệ phần trăm vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: 100% rác sinh hoạt đô thị tại Thành phố Biên Hòa và Huyện Vĩnh Cửu được Công ty xử lý bằng phương pháp tái chế làm mùn compost với thành phẩm là mùn compost.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Tổng lượng điện tiêu thụ cho hoạt động xử lý chất thải tại Khu XLCT Vĩnh Tân năm 2025 là 890.296 Kwh.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Tại các Văn phòng Xí nghiệp trực thuộc, Công ty SZE đã lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời để cung cấp điện năng phục vụ cho hoạt động hàng ngày, 100% không phải sử dụng điện lưới.

6.4. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Công ty sử dụng 3 nguồn nước chính:

- Nước thủy cục (nước cấp): hoạt động văn phòng, tưới cây xanh, thăm cỏ;
- Nước mặt: để tưới cây xanh (dịch vụ chăm sóc cây xanh, thăm cỏ đô thị);
- Nước thải sau xử lý (tại Khu XLCT Vĩnh Tân): tái sử dụng cho hoạt động xử lý chất thải.

Khối lượng nước sử dụng trong năm 2025:

- Nước cấp: 5.926 m³/năm (tại KXL Vĩnh Tân)
- Nước mặt: 4.682 m³ (sử dụng 04 tháng đầu năm 2025, bình quân khoảng 39,0 m³/ngày tại Xí nghiệp dịch vụ Đô thị).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

- 100% lượng nước thải sau xử lý của Khu XLCT Vĩnh Tân được tái sử dụng cho hoạt động xử lý chất thải (tưới ẩm luống ủ compost, tưới ẩm chất thải ở các ô chôn), không thải ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Với phương châm hoạt động luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về bảo vệ môi trường, trong năm 2025 Công ty SZE không bị vi phạm, xử phạt trong lĩnh vực này.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty, tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó với Công ty. SZE luôn tuân thủ quy định của pháp luật về đãi ngộ đối với người lao động. Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

SZE thường xuyên tổ chức khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp định kỳ cho CBCNV hàng năm: đối với người lao động làm việc trong điều kiện bình thường 01 lần/năm và đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại là ít nhất 06 tháng/lần. Hàng năm phối hợp công đoàn tổ chức Hội thao với các bộ môn: bóng đá, cờ tướng, cầu lông,..., hội thi văn nghệ cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty. Nhân ngày 08/03 và 20/10, chính quyền và công đoàn phối hợp tặng quà cho lao động nữ toàn công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh các mục tiêu kinh doanh gắn liền với lợi ích của người lao động và cổ đông, Công ty cũng chú trọng đến lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua việc tham gia các hoạt động an sinh xã hội. Hơn thế nữa, SZE cũng tích cực tham gia các phong trào tình nguyện, các chương trình từ thiện tại địa phương nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng dân cư xung quanh địa bàn Công ty hoạt động.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

▪ Bối cảnh môi trường kinh doanh

Dựa trên kết quả lựa chọn nhà thầu năm 2024 (có kết quả trong tháng 4/2025), Công ty SZE phải áp giá trúng thầu 2024 (giá trúng thầu 2024 thấp hơn giá tạm tính 2024 do công ty chủ động giảm giá để tăng khả năng trúng thầu, đặc biệt đối với gói thầu dịch vụ công ích năm 2024 mà Công ty không trúng thầu, đơn giá của đơn vị trúng thầu thấp hơn rất nhiều so với giá tạm tính) để thực hiện quyết

toán cho các hợp đồng nguyên tắc trước thầu và ghi nhận điều chỉnh kết quả sau khi quyết toán 2024 trong năm 2025. Điều này đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2025 của Công ty do đơn giá trúng thầu giảm, mặc dù, được ghi nhận thêm doanh thu để lại của năm 2024.

Căn cứ tình hình SXKD 6 tháng đầu năm, Công ty đã thông qua Đại hội đồng cổ đông về việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 để đảm bảo đạt các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

Từ ngày 01/7/2025, Việt Nam chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã/phường). Mô hình này tinh gọn bộ máy, phân cấp, phân quyền rõ ràng hơn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền ở cơ sở, hướng tới sự phát triển bền vững và hiện đại hóa nền hành chính quốc gia. Bên cạnh đó, tỉnh Đồng Nai mới chính thức được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai tỉnh Đồng Nai cũ và tỉnh Bình Phước cũ với 95 đơn vị hành chính cấp xã gồm: 23 phường và 72 xã cũng tạo ra nhiều cơ hội cũng như thách thức cho Công ty SZE.

Với vị thế là một doanh nghiệp có bề dày hơn 30 năm kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi hiện đang cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác và đã chiếm lĩnh được thị phần lớn trong ngành môi trường. Ngoài ra, SZE còn luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, các ban ngành, UBND các phường, xã và Tổng Công ty Sonadezi. Điều này góp phần thuận lợi cho Công ty mở rộng quy mô hoạt động và tăng trưởng trong thời gian tới.

▪ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025**

Bảng số 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH 2024/KH 2025	% TH 2024/TH 2025
I	Tổng doanh thu	405.799	408.120	432.106	99,43%	93,91%
1	Doanh thu thuần	396.436	403.525	423.988	98,24%	93,50%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	4.918	3.971	5.576	123,85%	88,20%
3	Thu nhập khác	4.445	624	2.542	712,34%	174,86%
II	Tổng chi phí	363.865	392.138	413.521	92,79%	87,99%
III	Lợi nhuận trước thuế	39.672	15.983	16.944	248,21%	234,14%
IV	Lợi nhuận sau thuế	30.572	12.307	14.395	248,41%	212,38%

V	Nộp ngân sách (không kể thuế TNCN)	22.804	11.325	21.638	201,36%	105,39%
---	------------------------------------	--------	--------	--------	---------	----------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

2. Tình hình tài chính**2.1. Tình hình tài sản****Bảng số 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2025**

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2024	31/12/2025	% tăng giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	272.866	208.854	-23,46%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	49.210	60.977	23,91%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	57.000	52.000	-8,77%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	107.909	61.176	-43,31%
4. Hàng tồn kho	55.984	31.742	-43,30%
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.763	2.959	7,09%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	344.676	327.097	-5,10%
1. TSCĐ	227.896	198.843	-12,75%
2. Tài sản dở dang dài hạn	57.558	57.733	0,30%
3. Đầu tư tài chính dài hạn	7.500	20.000	166,67%
4. Tài sản dài hạn khác	51.722	50.521	-2,32%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	617.542	535.951	-13,21%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

2.2. Tình hình nợ phải trả**Bảng số 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2024 – 2025**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% tăng/giảm
C. NỢ PHẢI TRẢ	256.040	188.637	-26,33%
I. Nợ ngắn hạn	217.587	176.724	-18,78%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	44.864	22.110	-50,72%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	7.597	3.106	-59,12%
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.509	1.087	-69,02%
4. Phải trả người lao động	23.408	18.242	-22,07%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	22.493	13.746	-38,89%
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21.635	25.349	17,17%
5. Phải trả ngắn hạn khác	50.782	49.780	-1,97%
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	26.580	26.580	0,00%
6. Dự phòng phải trả ngắn hạn	153	153	0,00%
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	16.566	16.571	0,03%
II. Nợ dài hạn	38.453	11.913	-69,02%
1. Phải trả dài hạn khác		40	/
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	38.453	11.873	-69,12%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tiếp tục hoàn thiện, ban hành các quy chế nội bộ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, làm cơ sở để đẩy mạnh hiệu quả quản lý doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh. Rà soát hoàn thiện các Quy định Hệ thống thang bảng lương, định mức lao động, đơn giá tiền lương, và quy chế trả lương Công ty, hướng đến việc đảm bảo trả công lao động theo hiệu suất lao động, hiệu quả công việc.

Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn lực sẵn có, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề của cán bộ - công nhân viên. Tổ chức các hoạt động tập thể nhằm tạo điều kiện giao lưu, gắn kết giữa các nhân viên trong Công ty.

Thường xuyên nghiên cứu cải tiến công tác quản lý, xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ và hiệu quả, thực hiện sắp xếp lại nhân sự mỗi phòng ban theo công việc, năng lực. Luân chuyển cán bộ trong Công ty kịp thời, vừa phù hợp với yêu

cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	337.862
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	12.445
3	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	9.707
4	Nộp ngân sách	triệu đồng	11.500
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	2,95%
6	Lao động bình quân	người	442
7	Thu nhập bình quân	đồng/người	12.209.436
8	Đầu tư XDCB	triệu đồng	79.659

Biện pháp triển khai thực hiện:

Bám sát các chỉ tiêu được giao để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2026.

Tăng cường đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, hiệu quả quản lý và chất lượng dịch vụ của Công ty.

Tăng cường công tác tiếp thị, khai thác thị trường; tìm kiếm các lĩnh vực, dịch vụ mới nhằm đa dạng hóa nguồn thu nhập của Công ty;

Mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ và giới thiệu lĩnh vực hoạt động của Công ty đến các doanh nghiệp, đặc biệt là khách hàng trong hệ thống Sonadezi, nhằm mở rộng đối tượng khách hàng và tăng doanh thu.

Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chăm sóc mộ phần và dịch vụ nhà tang lễ tại Trung tâm nghĩa trang phường Long Bình.

Đẩy nhanh quá trình thu hồi và ghi nhận công nợ nhằm nâng cao hiệu quả tài chính.

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả các dịch vụ cốt lõi của Công ty, bao gồm: dịch vụ thu gom và xúc vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và các dịch vụ hiện hữu; đồng thời nghiên cứu, phát triển các dịch vụ gia tăng nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị cho doanh nghiệp.

Tổ chức nghiên cứu, xây dựng lộ trình chuẩn hóa phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, phù hợp với yêu cầu quản lý đô thị và các quy định pháp luật hiện hành.

Nghiên cứu, khảo sát và đề xuất phương án phát triển lĩnh vực điện năng lượng mặt trời phù hợp với định hướng phát triển bền vững và chiến lược dài hạn của Công ty.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, ban ngành và địa phương liên quan nhằm mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ góp phần bảo đảm tăng trưởng ổn định và bền vững của Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm tối ưu hóa hiệu quả công việc và tăng cường trao đổi thông tin nội bộ theo chủ trương của Tổng Công ty.

Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đối với môi trường:

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải, chăm sóc cây xanh và cung cấp các dịch vụ môi trường đô thị, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi luôn xác định bảo vệ môi trường là trách nhiệm cốt lõi trong quá trình hoạt động. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình cung cấp dịch vụ tại các đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6.2. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn gắn kết với cộng đồng địa phương nơi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ môi trường. Năm 2025, Công ty tiếp tục tham gia và đóng góp vào các hoạt động an sinh xã hội do chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và Tổng Công ty Sonadezi phát động như ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ phòng chống thiên tai và hỗ trợ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Thông qua các hoạt động này, Công ty góp phần nâng cao đời sống cộng đồng và xây dựng hình ảnh doanh nghiệp gắn liền với sự phát triển bền vững của địa phương.

6.3. Đối với người lao động:

Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng đối với sự phát triển bền vững đối với mỗi doanh nghiệp, vì vậy năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì môi trường làm việc an toàn, đảm bảo các điều kiện lao động phù hợp với đặc thù ngành môi trường, đặc biệt đối với các bộ phận trực tiếp tham gia công tác thu gom và xử lý chất thải. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, đồng thời quan tâm cải thiện thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và ý thức an toàn lao động cho người lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1 Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty

- Giai đoạn trước ngày 01/7/2025: Công ty SZE thực hiện các dịch vụ như xúc vận chuyên và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) trên địa bàn TP. Biên Hòa, huyện Vĩnh Cửu và xúc vận chuyên CTRSH trên địa bàn huyện Long Thành; Thực hiện thu gom, xúc vận chuyên, xử lý CTRSH và công nghiệp thông thường của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Khi thực hiện chính quyền 02 cấp: Công ty SZE tiếp tục thực hiện các dịch vụ thu gom, xúc vận chuyên và xử lý CTRSH và tiếp tục thực hiện một số dịch vụ công cộng (nạo vét mương cống, quét đường...) ; thực hiện thu gom, xúc vận chuyên, xử lý CTRSH và công nghiệp thông thường của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

1.2 Một số khó khăn, vướng mắc:

❖ Giai đoạn trước ngày 01/7/2025:

Năm 2024, trong thời gian chờ có kết quả trúng thầu Công ty thực hiện ký kết hợp đồng nguyên tắc thực hiện dịch vụ với chủ đầu tư là Ban Quản lý Dịch vụ Công ích các gói dịch vụ:

- 03 gói dịch vụ: Xúc vận chuyên rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Biên Hòa về Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân, Xúc vận chuyên rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Biên Hòa về Khu xử lý chất thải Quang Trung và Xử lý chất thải làm mùn hữu cơ compost trên địa bàn thành phố Biên Hòa tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân, hợp đồng nguyên tắc có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 đến khi có kết quả trúng thầu năm 2024.

- 02 gói Dịch vụ công ích (nạo vét, quét đường) và Dịch vụ công ích (cây xanh, chiếu sáng, cầu đường...): hợp đồng nguyên tắc thời hạn từ ngày 31/7/2024 đến 09/4/2025.

Do chưa có kết quả trúng thầu, nên Công ty chỉ được ghi nhận 70% doanh thu trên đơn giá tạm tính (dịch vụ công ích và xúc vận chuyển - đơn giá tạm tính theo đơn giá năm trước, xử lý rác – đơn giá tạm tính theo giá trần của UBND tỉnh).

Đến tháng 04/2025 có kết quả lựa chọn nhà thầu của các dịch vụ:

- Công ty SZE chỉ trúng thầu 04 gói thầu: Xúc vận chuyển rác Biên Hòa – Quang Trung năm 2024, Xúc vận chuyển rác Biên Hòa – Vĩnh Tân năm 2024, Gói số 02: Thực hiện dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Biên Hòa năm 2024. Thời điểm này Công ty áp dụng đơn giá trúng thầu để thanh toán 30% giá trị còn lại của các dịch vụ năm 2024, tuy nhiên, đơn giá trúng thầu các dịch vụ (Xúc vận chuyển và công ích) thấp hơn giá tạm tính 2024 do có tỷ lệ giảm giá gói thầu. Do đó, Công ty thực hiện quyết toán cho các hợp đồng nguyên tắc trước thầu thì phải ghi nhận điều chỉnh kết quả sau khi quyết toán 2024 trong năm 2025. Đồng thời, ảnh hưởng doanh thu của năm 2025.

- Gói thầu Dịch vụ công ích năm 2024 (chăm sóc công viên, cây xanh, chiếu sáng, cầu đường) – giai đoạn thực hiện từ ngày 10/4/2025 đến ngày 09/4/2026 do một Đơn vị khác trúng thầu với đơn giá cạnh tranh thấp hơn nhiều so với đơn giá hợp đồng nguyên tắc trước thầu đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu - lợi nhuận của Công ty: trong năm 2025 và quyết toán hợp đồng nguyên tắc năm 2024 trong năm 2025. Bên cạnh đó, Công ty cũng phải sắp xếp lao động và chi trả chi phí để giải quyết chế độ thôi việc cho người lao động có đơn xin nghỉ việc, dẫn đến chi phí QLDN năm 2025 tăng. Điều này đã tác động đáng kể đến kết quả sản xuất kinh doanh của mảng dịch vụ này trong năm 2025.

+ Từ cuối tháng 4/2025, doanh thu bán mùn compost giảm do các yêu cầu khắt khe hơn từ chính quyền địa phương đối với các cơ sở hoạt động liên quan đến phân bón, chất cải tạo đất phải thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh sản phẩm mùn mới có thể thu mua trở lại hoặc dừng hoạt động nếu không có chức năng nên nhu cầu thu mua mùn giảm đáng kể.

❖ Giai đoạn thực hiện chính quyền 2 cấp:

- Từ ngày 01/7/2025, Công ty SZE thực hiện dịch vụ xúc vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn các phường/xã theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6030/UBND-KTNS ngày 20/5/2025. Hiện nay, các phường/xã đang trong quá trình chuẩn bị các thủ tục, hồ sơ pháp lý để tổ chức đấu thầu nhằm lựa chọn nhà

thầu trong năm 2025. Do đó, Công ty SZE dự kiến chỉ ghi nhận 70% doanh thu trên giá trị thực hiện các dịch vụ nêu trên trong năm 2025.

- Khi chính quyền 02 cấp đi vào hoạt động để nhằm xác định nguồn gốc rác xuất phát từ các địa phương phục vụ cho công tác thanh quyết toán sau này không gặp vướng mắc, Công ty phải phát sinh chi phí để thực hiện một số giải pháp như: lắp đặt cân, công tác vệ sinh môi trường,...

- Mặt khác, do có sự chênh lệch giữa khối lượng CTRSH phát sinh hàng ngày trên địa bàn một số phường so với khối lượng CTRSH các khu xử lý chất thải tiếp nhận dẫn đến phát sinh tình trạng tồn CTRSH tại các điểm tiếp. Khối lượng CTRSH tồn tại các điểm tiếp khá lớn, đã lưu chứa trong thời gian dài và tiếp tục lưu tại các điểm tiếp sẽ ảnh hưởng đến môi trường và an sinh xã hội, đồng thời các điểm tiếp đã *không còn khu vực để thực hiện công tác sang tiếp* CTRSH của các phường. Điều này sẽ dẫn đến việc Công ty SZE sẽ không thể thực hiện công tác thu gom CTRSH từ các hộ dân ra điểm tiếp; việc này sẽ ảnh hưởng đến công tác vệ sinh môi trường và đời sống sinh hoạt của người dân. Công ty SZE đã thực hiện một số giải pháp để hạn chế ảnh hưởng đến môi trường, việc này đã làm phát sinh chi phí của Công ty SZE để phục vụ các công tác như sau: che phủ bạt, nhân công phun xịt chế phẩm khử mùi, bố trí xe cuốc để vun gọn CTRSH,... Do đó, Công ty phát sinh nhiều chi phí hơn so với cùng kỳ năm trước để tăng cường công tác bảo vệ môi trường.

Dựa trên kết quả lựa chọn nhà thầu năm 2024 (có kết quả trong tháng 4/2025), Công ty SZE phải áp giá trúng thầu 2024 (*giá trúng thầu 2024 thấp hơn giá tạm tính 2024 do công ty chủ động giảm giá để tăng khả năng trúng thầu, đặc biệt đối với gói thầu dịch vụ công ích năm 2024 mà Công ty không trúng thầu, đơn giá của đơn vị trúng thầu thấp hơn rất nhiều so với giá tạm tính*) để thực hiện quyết toán cho các hợp đồng nguyên tắc trước thầu và ghi nhận điều chỉnh kết quả sau khi quyết toán 2024 trong năm 2025. Điều này đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2025 của Công ty do đơn giá trúng thầu giảm, mặc dù, được ghi nhận thêm doanh thu để lại của năm 2024. Tháng 9/2025, Công ty đã thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để điều chỉnh kế hoạch SXKD. Cụ thể trong năm Công ty đạt được các chỉ tiêu như sau:

- Tổng doanh thu: 432.106 triệu đồng, đạt 105,88% kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế: 16.944 triệu đồng, đạt 106,02% kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế: 14.395 triệu đồng, đạt 116,97% kế hoạch đề ra.
- Nộp ngân sách: 21.638 triệu đồng, đạt 191,06% kế hoạch đề ra.
- Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu: 4,40%, đạt 117,02% kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Tổng giám đốc Công ty gồm có 04 thành viên, từ tháng 01 đến tháng 4 là 03 thành viên, từ tháng 5 đến tháng 10 là 04 thành viên, từ tháng 11 đến nay là 03 thành viên. Tổng giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Tổng giám đốc, mỗi thành viên đều có trách nhiệm cao trong công việc mình phụ trách.

- Trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của Hội đồng quản trị theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông.

- Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thường xuyên báo cáo và trao đổi với Hội đồng quản trị và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo thực hiện mục tiêu với hiệu quả cao nhất.

- Tuân thủ các quy định về quản trị công ty, tổ chức Đại hội cổ đông theo quy định; thực hiện tốt các quy định về lao động, chính sách, lương thưởng, v.v... Công bố thông tin theo quy định của Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Ban Tổng giám đốc đã tăng cường công tác quản lý và có biện pháp thu hồi, xử lý các khoản nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục rà soát thường xuyên các dự án đầu tư nhằm đảm bảo việc triển khai dự án được an toàn, chất lượng, phù hợp với tiến độ phê duyệt.

- Ban Tổng giám đốc đã làm việc thường xuyên với các đơn vị trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong SXKD và đầu tư của từng bộ phận.

- Chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Các chế độ, quyền lợi người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Thực hiện ký hợp đồng lao động theo quy định của Nhà nước, Luật lao động như mua BHXH, BHYT,...đầy đủ cho người lao động.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

Mặc dù Công ty SZE gặp một số khó khăn nhưng Ban Tổng giám đốc đã

triển khai tương đối tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành, phù hợp với công ty và pháp luật. Song song đó, nỗ lực phấn đấu, làm hết trách nhiệm của mình trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch được giao để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu của năm 2026.

- Duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng quý, họp bất thường (nếu cần) thông qua các Quyết định, Nghị quyết theo Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Đồng hành cùng Ban điều hành công ty phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2026.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả các dịch vụ cốt lõi của Công ty, bao gồm: dịch vụ thu gom và xúc vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và các dịch vụ hiện hữu; đồng thời nghiên cứu, phát triển các dịch vụ gia tăng nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị cho doanh nghiệp; mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ và giới thiệu lĩnh vực hoạt động của Công ty đến các doanh nghiệp, đặc biệt là khách hàng trong hệ thống Sonadezi.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ chăm sóc mộ phần và dịch vụ nhà tang lễ tại Trung tâm nghĩa trang Biên Hòa tại nghĩa trang Long Bình.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty đẩy mạnh quá trình thu hồi và ghi nhận công nợ nhằm nâng cao hiệu quả tài chính.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty tổ chức nghiên cứu, xây dựng lộ trình chuẩn hóa phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, phù hợp với yêu cầu quản lý đô thị và các quy định pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty nghiên cứu, khảo sát và đề xuất phương án phát triển lĩnh vực điện năng lượng mặt trời phù hợp với định hướng phát triển bền vững và chiến lược dài hạn của Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, ban ngành và địa phương liên quan nhằm mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ góp phần bảo đảm tăng trưởng ổn định và bền vững của Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc, trao đổi thông tin nội bộ theo định hướng và chủ trương của Tổng Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty tăng cường đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, hiệu quả quản lý và chất lượng dịch vụ của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	- Tháng 4/2020 (NK 2020 – 2025) - Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030)	0%	Không
2	Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	Tháng 4/2020 – 4/2025 (NK 2020 – 2025)	0,05%	Không
3	Ông Lê Xuân Sâm	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030)	0%	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Sonadezi.
4	Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	- Tháng 4/2020 (NK 2020 – 2025)	0,03%	Không

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
			- Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030)		
5	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	- Tháng 4/2020 (NK 2020 – 2025) - Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030) - Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc: 01/11/2025	0%	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
6	Ông Nguyễn Ngọc Đại	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030)	0%	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sonadezi Long Bình
7	Ông Võ Thành Tâm	Thành viên HĐQT, không điều hành	- Tháng 4/2020 (NK 2020 – 2025) - Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030)	0,06%	Không
8	Ông Nguyễn Thế Vinh	Thành viên HĐQT, không điều hành	Tháng 4/2025 (NK 2025 – 2030)	0,029%	Không

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
9	Ông Trần Anh Dũng	Thành viên HĐQT, không điều hành	Tháng 4/2020 – 4/2025 (NK 2020 – 2025)	0%	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (đến ngày 13/4/2025). - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng Đồng Nai. - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xây Lắp 1 Đồng Nai. - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Dịch vụ Sonadezi.
10	Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên HĐQT, không điều hành	Tháng 4/2020 – 4/2025 (NK 2020 – 2025)	0%	Không

2. Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

2.1. Họ và tên : **VÕ HUỲNH TRUNG HƯNG**

- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh: [REDACTED]

- Nơi sinh : Đồng Nai

- Số CCCD : [REDACTED]

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : [REDACTED]

[REDACTED]

- Điện thoại : [REDACTED]

- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2025 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, có sự bàn bạc, trao đổi cụ thể, chi tiết về các vấn đề qua đó đã đạt được sự thống nhất cao trong việc nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

HDQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ và đột xuất để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh. Nội dung và trình tự các phiên họp đều được thực hiện nghiêm túc, theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ngày 18/04/2025, HDQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Ngày 26/9/2025 đã thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2025

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
NHIỆM KỲ II (2020-2025)				
1	89/NQ-SZE-HĐQT	17/01/2025	Nghị quyết v/v chi thường từ “Quỹ thường các bên hữu quan” cho các đơn vị có quan hệ hợp đồng kinh tế, giúp đỡ Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2024	86%
2	90/NQ-SZE-HĐQT	21/02/2025	Nghị quyết v/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng để xác định danh sách người sở hữu chứng khoán được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
3	48/QĐ-SZE-HĐQT	03/03/2025	Quyết định v/v chấp thuận cho bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang – Kế toán trưởng đi nước ngoài về việc riêng	100%
4	49/QĐ-SZE-HĐQT	03/03/2025	Quyết định v/v ban hành Quy định công tác quy hoạch cán bộ	100%
5	91/NQ-SZE-HĐQT	21/03/2025	Nghị quyết v/v Họp Hội đồng quản trị lần thứ 2 - nhiệm kỳ II (2020-2025)	100%
NHIỆM KỲ III (2025-2030)				
6	02/NQ-SZE-HĐQT	18/04/2025	Nghị quyết v/v bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2025-2030) <i>Họp Hội đồng quản trị lần thứ 1 –</i>	100%

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

			<i>nhiệm kỳ III (2025-2030)</i>	
7	01/QĐ-SZE-HĐQT	18/04/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty	100%
8	02/QĐ-SZE-HĐQT	18/04/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%
9	03/NQ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 2 - nhiệm kỳ III (2025-2030)	100%
10	03/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà Quách Ngọc Bửu – Tổng giám đốc Công ty	100%
11	04/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (bổ nhiệm Ông Lê Xuân Sâm)	100%
12	05/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (bổ nhiệm lại Bà Trần Võ Hoài Hương)	100%
13	06/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (Bổ nhiệm lại Bà Phí Thị Lệ Thủy)	100%
14	07/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Đại)	100%
15	08/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (Bổ nhiệm lại Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang)	100%
16	09/QĐ-SZE-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm lại Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty (Bổ nhiệm lại Bà Hứa Thị Hải Yến)	100%
17	04/NQ-SZE-HĐQT	21/05/2025	Nghị quyết v/v điều động và bổ nhiệm cán bộ quản lý trực thuộc Công ty	100%
18	10/QĐ-SZE-HĐQT	21/05/2025	Quyết định v/v Giải thể phòng Bảo trì thuộc Công ty	100%
19	05/NQ-SZE-HĐQT	28/05/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan	100%

20	06/NQ-SZE-HĐQT	02/06/2025	Nghị quyết v/v thay đổi nội dung tại Điều 1, Quyết định số 16/NQ-SZE-HĐQT ngày 09/12/2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường Sonadezi	100%
21	07/NQ-SZE-HĐQT	04/06/2025	Nghị quyết v/v thống nhất rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2025)	100%
22	08/NQ-SZE-HĐQT	10/06/2025	Nghị quyết Hợp Hội đồng quản trị lần thứ 3 - nhiệm kỳ III (2025-2030)	100%
23	09/NQ-SZE-HĐQT	10/06/2025	Nghị quyết v/v phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2025-2030)	100%
24	11/QĐ-SZE-HĐQT	10/06/2025	Quyết định v/v quy hoạch chức danh lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2025)	100%
25	10/NQ-SZE-HĐQT	12/06/2025	Nghị quyết v/v điều động và bổ nhiệm cán bộ quản lý trực thuộc Công ty	100%
26	11/NQ-SZE-HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết v/v ủy quyền lựa chọn Ngân hàng uy tín để thực hiện các giao dịch ngân hàng	100%
27	12/QĐ-SZE-HĐQT	04/07/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	100%
28	12/NQ-SZE-HĐQT	14/07/2025	Nghị quyết v/v khắc lại con dấu của Công ty và con dấu của các bộ phận trực thuộc	100%
29	13/QĐ-SZE-HĐQT	14/07/2025	Quyết định v/v ban hành Quy định về trình tự, thủ tục xét công nhận sáng kiến, cải tiến	100%
30	14/QĐ-SZE-HĐQT	14/07/2025	Quyết định v/v ban hành Quy định về đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ	100%
31	15/QĐ-SZE-HĐQT	14/07/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng	100%
32	13/NQ-SZE-HĐQT	01/08/2025	Nghị quyết v/v công tác lưu trữ tro cốt tại Trung tâm nghĩa trang Biên Hòa	100%
33	14/NQ-SZE-HĐQT	15/08/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan	100%

34	15/NQ-SZE-HĐQT	15/08/2025	Nghị quyết v/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng để xác định danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền lấy ý kiến bằng văn bản	100%
35	16/NQ-SZE-HĐQT	10/09/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 4 - nhiệm kỳ III (2025-2030)	100%
36	17/NQ-SZE-HĐQT	10/09/2025	Nghị quyết về thời gian thanh toán cổ tức năm 2024	100%
37	16/QĐ-SZE-HĐQT	10/09/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế thưởng	100%
38	17/QĐ-SZE-HĐQT	22/09/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế hoa hồng môi giới của Công ty CP Môi trường Sonadezi	100%
39	19/NQ-SZE-HĐQT	02/10/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt đơn giá bán mùn compost tối thiểu tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân	100%
40	20/NQ-SZE-HĐQT	20/10/2025	Nghị quyết v/v bổ nhiệm Giám đốc Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân trực thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	100%
41	18/QĐ-SZE-HĐQT	29/10/2025	Quyết định v/v miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt HĐLĐ đối với bà Phí Thị Lệ Thủy – Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
42	21/NQ-SZE-HĐQT	14/11/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan	100%
43	22/NQ-SZE-HĐQT	20/11/2025	Nghị quyết v/v bổ nhiệm Phó Giám đốc Trung tâm nghĩa trang Biên Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	100%
44	23/NQ-SZE-HĐQT	24/11/2025	Nghị quyết v/v kinh doanh dịch vụ chăm sóc mộ phần tại Trung tâm nghĩa trang Biên Hòa	100%
45	24/NQ-SZE-HĐQT	27/11/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan	100%
46	25/NQ-SZE-HĐQT	27/11/2025	Nghị quyết v/v điều động và bổ nhiệm cán bộ quản lý trực thuộc Công ty	100%
47	26/NQ-SZE-HĐQT	04/12/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan	100%

48	27/NQ-SZE-HĐQT	18/12/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan <i>01 thành viên HĐQT có liên quan; 01 phiếu không có ý kiến</i>	83%
49	28/NQ-SZE-HĐQT	22/12/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 5 - nhiệm kỳ III (2025-2030)	86%
50	29/NQ-SZE-HĐQT	22/12/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc giao dịch, ký kết hợp đồng với bên có liên quan	86%
51	19/QĐ-SZE-HĐQT	22/12/2025	Quyết định v/v Giải thể Đội Vận hành bãi rác Trảng Dài thuộc Công ty CP Môi trường Sonadezi	86%
52	20/QĐ-SZE-HĐQT	22/12/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ	86%
53	30/NQ-SZE-HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết v/v cấp hạn mức tín dụng cho Công ty CP Môi trường Sonadezi tại Vietinbank – CN Đồng Nai	86%
54	21/QĐ-SZE-HĐQT	31/12/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Lần 7) Dự án: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp - Quy mô 21,7 ha Địa điểm: xã Tân An, tỉnh Đồng Nai (Tên cũ: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai) <i>01 thành viên HĐQT: Không có ý kiến</i>	86%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

SZE là Công ty đại chúng thực hiện đăng ký giao dịch, do đó, cơ cấu HĐQT không phải đáp ứng điều kiện về số lượng thành viên HĐQT độc lập. Vì vậy, Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

3. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty

- Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp HĐQT, xem xét các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị công ty, nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng, chủ trương điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ và giải trình giúp cho Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra giám sát.

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2025, thông qua các nội dung sau:

•Cuộc họp lần thứ 1: Ngày 18/04/2025: Ban kiểm soát họp thống nhất triển khai chương trình công tác năm 2025 và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát theo kế hoạch công tác.

•Cuộc họp lần thứ 2: Ngày 27/06/2025: Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025.

•Cuộc họp lần thứ 3: Ngày 27/10/2025: Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2025.

- Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát:

Thành viên BKS	Chức vụ	Mức lương/thù lao hàng tháng theo NQ.ĐHCD(trđ)	Chi phí lương/thù lao năm 2025 (trđ)	Số lượng cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết		Chi phí hoạt động		
				Đại diện TCT (CP)	Cá nhân (CP)	Phụ cấp	Đào tạo	Tổng cộng
Ngô Thị Châu Loan	Trưởng BKS	24 trđ/tháng	410 trđ	1.500.000	19.252	Không	Không	Không
Nguyễn Bách Thảo	Thành viên	4,64 trđ/tháng		1.500.000		Không	Không	Không
Phạm Thùy Trang	Thành viên	4,64 trđ/tháng	63,475 trđ			Không	Không	Không

c) Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên trong Ban kiểm soát

- Bà Ngô Thị Châu Loan - Trưởng Ban kiểm soát:

- Thực hiện tốt công việc của Trưởng ban theo Quy chế hoạt động của BKS;

Xây dựng và điều hành thực hiện kế hoạch năm, quý, tháng của Ban kiểm soát; Phân công giao việc, đánh giá hoàn thành công việc của các thành viên kiểm soát; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; thẩm định báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán; Tham gia các cuộc họp của HĐQT và BĐH; Chủ trì và kết luận các nội dung giám sát: Hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư mua sắm; tuân thủ quy định và hệ thống quản trị rủi ro. Xem xét tính pháp lý các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Đánh giá hiệu quả đầu tư tài chính. Kiểm tra xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm của công ty và quyết toán tiền lương. Kiểm tra chi phí SXKD và các công việc còn lại khác thuộc nhiệm vụ của Ban kiểm soát,...

- Bà Nguyễn Bách Thảo – Thành viên Ban kiểm soát

- Giám sát chi tiết việc thực hiện các nội dung nghị quyết của HĐQT; Thẩm định Báo cáo tài chính công ty; Giám sát tình hình tài chính: đánh giá công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả; vật tư, hàng hóa hàng tồn kho toàn công ty.

- Bà Phạm Thùy Trang – Thành viên Ban kiểm soát

- Giám sát chi tiết việc thực hiện các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ; Giám sát ban hành văn bản, hoạt động đầu tư, mua sắm của công ty; Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật; giám sát các chuyên đề: dự án đầu tư XD CB; thực hiện đầu tư tài chính, ..

* Đánh giá kết quả chung: Các thành viên chủ động trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng vai trò nhiệm vụ và đề xuất nhiều giải pháp, đưa ra các quyết định kịp thời, tuân thủ các quy định pháp luật, hoạt động có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT/BĐH trong các cuộc họp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

4.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát

Tiền lương, thưởng và thù lao, các khoản lợi ích năm 2025:

Họ và tên	Lương	Thù lao
1. Hội đồng quản trị		
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	-	84.000.000
Ông Trần Anh Dũng (Thành viên HĐQT đến ngày 18/04/2025)	-	21.429.000
Ông Nguyễn Thanh Phúc (Thành	-	21.429.000

Họ và tên	Lương	Thù lao
viên HĐQT đến ngày 18/04/2025)		
Ông Võ Thành Tâm	-	64.000.000
Ông Nguyễn Thế Vinh (Thành viên HĐQT từ ngày 18/04/2025)		42.571.000
2. Ban kiểm soát	-	-
Bà Ngô Thị Châu Loan	323.000.000	
Bà Nguyễn Bách Thảo		36.000.000
Bà Phạm Thùy Trang	-	36.000.000
3. Ban điều hành	-	-
Bà Quách Ngọc Bửu (Tổng Giám đốc đến ngày 01/05/2025)	162.865.364	-
Ông Lê Xuân Sâm (Tổng Giám đốc từ ngày 01/05/2025)	305.771.000	
Bà Trần Võ Hoài Hương	431.400.000	-
Bà Phí Thị Lệ Thủy	372.354.909	-
Ông Nguyễn Ngọc Đại (Phó Tổng từ ngày 01/05/2025)	284.171.000	
Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	335.000.000	-

4.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Bảng số 16: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

4.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Bảng số 17: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng Công ty Cổ phần phát triển Khu công nghiệp	Công ty mẹ	Số: 3600335363 cấp ngày 01/7/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 07/10/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường Trăn Biên, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số 83/NQ-SZE-HĐQT ngày 05/11/2024	Sửa chữa, bảo trì thường xuyên Hệ thống chiếu sáng tại Khu Công nghiệp Biên Hòa 1: 421.107.411 đồng
					T10-T12/2025	Nghị quyết số: 21/NQ-SZE-HĐQT ngày 14/11/2025	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 62.400.000 đồng
2	Công ty CP Sonadezi Long Thành (SZL)	Công ty con trực tiếp của SNZ; Tổ chức có liên quan của NQL Ông Lê Xuân Sâm – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc SZE giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc SZL	Số: 3600649539 cấp ngày 18/08/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 15/8/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	KCN Long Thành, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	T7/2025	Nghị quyết số: 05/NQ-SZE-HĐQT ngày 28/5/2025	Gói thầu cải tạo mặt đường bê tông nhựa đường số 1, 5, 8 – KCN Long Thành: 4.489.597.009 đồng
					T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 88.475.000 đồng
					T12/2025	Nghị quyết số: 21/NQ-SZE-HĐQT ngày 14/11/2025	Đón hạ cây xanh khuôn viên văn phòng Sonadezi Long Thành: 118.343.337 đồng
					T12/2025	Nghị quyết số: 14/NQ-SZE-HĐQT ngày 15/8/2025	Thi công xây dựng đường nội bộ cụm xưởng giai đoạn 6: 2.208.913.599 đồng
					Tháng 12/2025	Nghị quyết số: 27/NQ-SZE-HĐQT ngày 18/12/2025	Thi công đường 09 nối dài đến ranh phía bắc KCN Long Thành: 0 đồng
3	Công ty CP Cấp nước	Công ty con trực tiếp của SNZ	Số: 3600259296 cấp ngày	Số 48, đường	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-	Cung cấp mặt hàng nước uống tinh khiết Doriv: 82.210.000 đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

	Đồng Nai		07/4/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07/3/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Cách Mạng Tháng Tám, phường Trán Biên, tỉnh Đồng Nai		HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại chi nhánh cấp nước Long Bình – Tô 8, Khu phố 9, P. Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai: 4.043.004 đồng Duy trì, chăm sóc bồn cây lá màu, kiếng chậu trong khuôn viên Công ty CP Cấp nước Đồng Nai: 71.985.941 đồng Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại Công ty Cổ phần Cấp nước 48, đường Cách Mạng Tháng Tám, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai: 25.899.996 đồng Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Chi nhánh cấp nước Nhơn Trạch: Số 327 – Tô 2 – KP10 – Tân Biên – Biên Hòa – Đồng Nai: 10.050.000 đồng Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Chi nhánh cấp nước Thiện Tâm: Số 327 – Tô 2 – KP10 – Tân Biên – Biên Hòa – Đồng Nai: 18.425.000 đồng
					T1-T12/2025	Nghị quyết số: 44/NQ-SZE- HĐQT ngày 11/11/2022	Tiền nước: 1.812.285.500 đồng
4	Công ty CP Cảng Đồng Nai	Công ty con trực tiếp của SNZ	Số: 3600334112 cấp ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 31/7/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	1B-D3 KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai	T1, T3, T4 2025	Nghị quyết số: 84/NQ-SZE- HĐQT ngày 29/11/2024	Thi công điện chiếu sáng, vỉa hè và di dời cây xanh, trồng cỏ đến vị trí khu đất công tại phường Tân Hiệp, TP Biên Hòa: 398.958.284 đồng Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Công ty CP Cảng Đồng Nai: Số 1B-D3, Khu phố Bình Dương, P. Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai: 249.440.000 đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

5	<p>Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (DNC)</p>	<p>Công ty con liên kết của SNZ; Tổ chức có liên quan của NNB Ông Trần Anh Dũng - Thành viên HĐQT SZE (đến ngày 18/4/2025), là Thành viên HĐQT DNC (đến ngày 13/4/2025)</p>	<p>Số: 3600259352 cấp ngày 29/09/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 16/12/2024 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai</p>	<p>138 Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai</p>	<p>T1-T12/2025</p>	<p>Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024</p>	<p>Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 10.781.672 đồng</p>
6	<p>Công ty CP phát triển Đô thị Công nghiệp số 2</p>	<p>Công ty con trực tiếp của SNZ</p>	<p>Số: 3600259560 cấp ngày 03/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 28/8/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Số 47, đường D9, Khu dân cư đường Võ Thị Sáu, khu phố Vinh Thạnh, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai</p>	<p>T1-T12/2025</p>	<p>Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024</p>	<p>Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 6.673.332 đồng</p>
7	<p>Công ty CP Dịch</p>	<p>Công ty con gián tiếp của</p>	<p>Số: 3600890938 cấp ngày</p>	<p>Tầng 8, Tòa nhà</p>	<p>T1-T12/2025</p>	<p>Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-</p>	<p>Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 10.320.000 đồng</p>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

	vụ Sonadezi (SDV)	SNZ; Tổ chức có liên quan của NNB Ông Trần Anh Dũng - Thành viên HĐQT SZE (đến ngày 18/4/2025) là Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc SDV, NQL Ông Lê Xuân Sâm - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc SZE là Thành viên HĐQT SDV và NQL Bà Phí Thị Lệ Thủy - Phó Tổng giám đốc SZE (đến ngày 31/10/2025), Thành viên HĐQT SZE là Thành viên HĐQT SDV	15/5/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 07/01/2026 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Sonadezi, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai		HĐQT ngày 31/12/2024	
					T12/2025		Vận chuyển, xử lý chất thải rắn nguy hại: 5.750.000 đồng
8	Công ty CP Sonadezi An Bình	Công ty con gián tiếp của SNZ	Số: 3600449307 cấp ngày 12/01/2000 và đăng ký thay đổi ngày lần thứ 18 ngày 30/7/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Số 113 - 116, Lô C2, Đường 9, KDC An Bình, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai	T1/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Cung cấp vật tư thi công đổ bê tông. (Thi công hạng mục: Sửa chữa khu đất đối diện công viên B5; Sửa chữa khu đất tại tháp nước A42, phường Trung Dũng; Sửa chữa khu đất Xí nghiệp in Đồng Nai cũ, phường Hòa Bình: 1.049.351.600 đồng Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 11.425.000 đồng
9	Công ty CP Sonadezi Long Bình (SZB)	Công ty con gián tiếp của SNZ; Tổ chức có liên quan của NQL Ông Nguyễn Ngọc Đại - Thành viên HĐQT SZE, Phó Tổng giám đốc là Thành viên HĐQT SZB	Số: 3601867699 cấp ngày 01/07/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 23/9/2025 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 45/NQ-SZE-HĐQT ngày 30/12/2022	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 83.985.000 đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

10	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Công ty liên kết của SNZ	Số 3603474307 cấp ngày 01/7/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 22/12/2023 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Tầng 1, Số 1, Đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường Trán Biên, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 214.650.000 đồng
11	Công ty CP Kinh doanh Nhà Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ	Số 3600322445 cấp ngày 01/11/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 11/4/2024 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 121 Phan Chu Trinh, phường Trán Biên, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 83.986.584 đồng
12	Công ty CP Xây dựng Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ; Tổ chức có liên quan của NNB Ông Trần Anh Dũng Thành viên HĐQT SZE (đến ngày 18/4/2025) đang là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng Đồng Nai	Số 3600510590 cấp ngày 25/10/2001 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 10/6/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Số 09 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Trán Biên, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 18.000.672 đồng
					T11/2025	Nghị quyết số: 24/NQ-SZE-HĐQT ngày 27/11/2025	Cải tạo, sửa chữa văn phòng Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi: 6.111.000 đồng
13	Trường Cao đẳng công nghệ và Quản trị Sonadezi	Công ty liên kết của SNZ	Số GCNĐK: 135/2017/GCNĐK KHD-TCDNGCNĐK Ngày cấp: 14/6/2017 Nơi cấp: Tổng cục Dạy nghề (nay là Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)	Số 1, đường 6A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 88.080.000 đồng
					T8/2025		Tổ chức các khóa học đào tạo: 28.000.000 đồng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

14	Công ty CP Sơn Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ	Số 3600451024 cấp ngày 01/03/2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 17/10/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Đường số 6, KCN Hồ Nai, phường Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 44.400.000 đồng
15	Công ty CP tiếp vận số 1 Đồng Nai	Công ty con của Công ty CP Cảng Đồng Nai	Số: 3602997972 (thay đổi lần thứ 4) Ngày cấp: 27/4/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Kp. Bình Dương, Phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 56.945.000 đồng
16	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (SSS)	Tổ chức có liên quan của NNB Ông Trần Anh Dũng - Thành viên HĐQT SZE (đến ngày 18/4/2025) là Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc SDV, NQL Ông Lê Xuân Sâm - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc SZE là Thành viên HĐQT SDV và NQL Bà Phí Thị Lệ Thủy - Phó Tổng giám đốc SZE (đến ngày 31/10/2025), Thành viên HĐQT SZE là Thành viên HĐQT SDV	Số: 3601635899 (thay đổi lần thứ 3) Ngày cấp: 08/8/2022 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	22B, Đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai	T1-T12/2025	Nghị quyết số: 87/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2024	Cung cấp dịch vụ bảo vệ tại chợ đêm Biên Hùng: 969.750.000 đồng
					T1, T2, T3 2025		Cung cấp dịch vụ bảo vệ tại công viên Kỷ Niệm, công viên Chiến Thắng A42, công viên Nguyễn Văn Trị, công viên Quyết Thắng, công viên khu nhà ở Bửu Long, Hoa viên chung cư Nguyễn Văn Trỗi, công viên khu dân cư An Bình, công viên KDC đường 5 nối dài, vòng xoay Sông Phố + công viên Cách Mạng tháng 8 (Thanh Bình cũ): 997.200.000 đồng
					T12/2025		Nghị quyết số: 26/NQ-SZE-HĐQT ngày 04/12/2025

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán độc lập:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính của Công ty đã được công bố trên website của Công ty tại đường link: <https://sze.com.vn/>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**LÊ XUÂN SÂM**